Biểu 09/CH

DIỆN TÍCH ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG ĐƯA VÀO SỬ DỤNG TRONG NĂM KẾ HOẠCH PHÂN THEO ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Diện tích phân theo đơn vị hành chính								
				Thị trấn Đức An	Xã Đắk Hòa	Xã Đắk Môl	Xã Đắk N'Đrung	Xã Nam Bình	Xã Nâm N'Jang	Xã Thuận Hà	Xã Thuận Hạnh	Xã Trường Xuân
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+…+(18)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
A	**Tổng cộng (A=1+2)**		**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**
1	**Đất nông nghiệp**	**NNP**	**-**	-	-	-	-	-	-	-	-	-
1.1	Đất trồng cây lâu năm	CLN	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
1.2	Đất rừng phòng hộ	RPH	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
1.3	Đất rừng sản xuất	RSX	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2	**Đất phi nông nghiệp**	**PNN**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**
2.1	Đất quốc phòng	CQP	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2.2	Đất an ninh	CAN	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2.3	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2.4	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2.5	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2.6	Đất phát triển hạ tầng	DHT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
-	*Đất giao thông*	*DGT*	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
-	*Đất thuỷ lợi*	*DTL*	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
-	*Đất công trình năng lượng*	*DNL*	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
-	*Đất bưu chính viễn thông*	*DBV*	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
-	*Đất cơ sở văn hóa*	*DVH*		-	-	-	-	-	-	-	-	-
-	*Đất cơ sở y tế*	*DYT*	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
-	*Đất cơ sở giáo dục - đào tạo*	*DGD*	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
-	*Đất cơ sở thể dục - thể thao*	*DTT*	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
-	*Đất cơ sở nghiên cứu khoa học*	*DKH*	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
-	*Đất cơ sở dịch vụ về xã hội*	*DXH*	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
-	*Đất chợ*	*DCH*	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2.7	Đất có di tích lịch sử - văn hóa	DDT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2.8	Đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2.9	Đất ở tại nông thôn	ONT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2.10	Đất ở tại đô thị	ODT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-